

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 07/2018/HSST

Ngày 06 - 3 - 2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Minh Thiệp.

Ông Nguyễn Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Tùng Kháng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLST-HS, ngày 25 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phù Văn T, sinh năm 1986, tại huyện T, tỉnh C; nơi ĐKKHKT: Ấp P, xã K, huyện T, tỉnh C; chỗ ở hiện nay: Khóm E, thị trấn N, huyện N, tỉnh C; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phù Văn L và bà Nguyễn Thị T; vợ là Phạm Hằng N (B) và 02 người con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giam ngày 15/4/2017 (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Khương Ngọc A, sinh năm 1981, tại tỉnh B; nơi cư trú Khóm A, thị trấn N, huyện N, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khương Ngọc V (chết) và bà Lý Bích P; vợ là Nguyễn Thị T (Nguyễn Thị Mỹ T, Nguyễn Ngọc T) và 02 người con (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2006); có 02 tiền án: Tại Bản án số 24/2014/HSST ngày 27/7/2014, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh C xử phạt 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2014, án phí chấp hành xong ngày 17/10/2014;

Tại Bản án số 02/2016/HSST ngày 13/01/2016, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh C xử phạt 11 tháng 17 ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích”, trả tự do ngay tại phiên tòa, chấp hành xong án phí và bồi thường dân sự ngày 25/3/2016; tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giam ngày 17/4/2017, cho bảo lãnh tại ngoại ngày 25/8/2017 (bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Khương Ngọc A:* Ông Khương Ngọc H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn N, huyện N, tỉnh C; nghề nghiệp: Lái xe; là anh ruột của bị cáo Khương Ngọc A (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Khương Ngọc A và bị cáo Phù Văn T:* Ông Nguyễn Văn Tr, Luật sư - Văn phòng Luật sư H, chi nhánh Q thuộc Đoàn Luật sư tỉnh C (có mặt).

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã R, huyện P, tỉnh C.

2. Ông Trần Thanh Đ, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Ấp Cái Bát, xã Tân Hưng Tây, huyện P, tỉnh C.

Chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã R, huyện P, tỉnh C.

3. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã R, huyện P, tỉnh C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Võ Hồng P, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã R, huyện P, tỉnh C.

2. Bà Võ Hồng D (D), sinh năm 1983 (vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C.

Chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã R, huyện P, tỉnh C.

3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C.

Chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã R, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 08/4/2017 tại nhà của ông Trần Thanh Đ ở ấp L, xã R, huyện P, tỉnh C có tổ chức nhậu gồm có ông Trần Thanh Đ, ông Nguyễn Hoàng L, bà Võ Hồng D (vợ ông Đ), bà Võ Hồng P (vợ ông L), bà Trương Hồng Th (mẹ ruột của bà D và bà P), ông Trần Thanh H (cha đẻ của bà D và bà P), ông Trương Văn H (cậu ruột của bà D và bà P). Trong lúc mọi người nhậu thì có Phù Văn T và Khương Ngọc A (bạn của T) đi đám về ngang

ghé cùng nhậu, sau đó vợ chồng ông Nguyễn Hoàng L và bà Võ Hồng P về trước. Khi vào nhà ông Trần Thanh Đ nhậu, Khương Ngọc A ngồi xếp bằng, chấp tay niệm phật “Nam mô a di đà phật” nhiều lần rồi chỉ tay vào mặt bà Võ Hồng D nói “Nữ này ẩn đường đen, có người dựa”, nói xong Khương Ngọc A quỳ lại bà Võ Hồng D và mời bà Võ Hồng D uống rượu, ông Trần Thanh Đ nói “Ở đây không ai tin dị đoan” và không cho bà Võ Hồng D uống rượu; ông Trương Văn H đứng dậy dùng chân đá trúng vào mặt Khương Ngọc A một cái nhưng không gây thương tích rồi đuổi Phù Văn T và Khương Ngọc A về thì được ông Trần Thanh H can ngăn. Phù Văn T và Khương Ngọc A ra khỏi nhà ông Trần Thanh Đ, đi về hướng nhà bà H (mẹ vợ Phù Văn T), trên đường đi Phù Văn T có chửi thề nên ông Nguyễn Hoàng L từ trong nhà đi ra hỏi Phù Văn T “Mày chửi ai” thì Phù Văn T nói “Tao chửi mày” thì ông Nguyễn Hoàng L và Phù Văn T cự cãi, đánh nhau bằng tay tại trước sân nhà vợ chồng ông B, bà H. Nghe đánh nhau, ông Trần Thanh Đ từ nhà chạy lại can ngăn và dùng hai tay xô đẩy ông Nguyễn Hoàng L và Phù Văn T về hai bên. Khương Ngọc A chạy vào nhà bà Hà lấy 01 cây dao phay ra chém ông Trần Thanh Đ 02 cái trúng vào đỉnh đầu, ông Trần Thanh Đ dùng tay bịt đầu thì Khương Ngọc A chém thêm 01 cái trúng vào ngón (II) bàn tay phải và vùng đỉnh sau đầu trái, đồng thời đập bẻ bản dao trúng vào trán làm ông Trần Thanh Đ bị thương nằm úp xuống đất.

Sau khi chém ông Trần Thanh Đ gây thương tích, Khương Ngọc A cầm dao đứng lại hàng ba nhà bà H nên bà H gỡ tay Khương Ngọc A lấy cây dao quần xuống sân nhà. Trong thời gian Khương Ngọc A chém ông Trần Thanh Đ, ông Nguyễn Hoàng L chạy về nhà lấy dao tự chế (mã tấu); Phù Văn T cũng chạy vào nhà mẹ vợ Phù Văn T lấy 01 cây dao phay và 01 cây dao yếm chạy ra sân đưa cho Khương Ngọc A 01 cây dao yếm. Ông Nguyễn Hoàng L từ nhà chạy đến, Khương Ngọc A chạy lại trước cầm dao chém ông Nguyễn Hoàng L 01 cái trúng vào trán (bên ngoài mày trái). Ông Nguyễn Hoàng L cầm dao tay phải chém Khương Ngọc A 01 cái trúng vào đỉnh đầu, 01 cái trúng vào lưng (phía sau vai phải) và khuỷu tay trái (do tay trái của Khương Ngọc A đưa ra sau nên phân cán dao, nơi tiếp giáp lưỡi dao trúng vào khuỷu tay của Khương Ngọc A) gây thương tích. Lúc này, Phù Văn T chạy đến cầm dao tay phải chém trúng vào má trái của ông Nguyễn Hoàng L 01 cái. Tiếp theo Phù Văn T cùng Khương Ngọc A dùng dao cùng chém ông Nguyễn Hoàng L nhiều cái trúng vào người, ông Nguyễn Hoàng L cầm dao bỏ chạy về hướng nhà bà Hà, ông Bé Tư thì Phù Văn T và Khương Ngọc A rượt đuổi chém thêm nhiều cái vào người ông Nguyễn Hoàng L. Ông Nguyễn Hoàng L chạy trước đến sân nhà ông Bé Tư thì quay người lại chém 01 cái trúng vào đỉnh đầu của Phù Văn T, Phù Văn T buông tay rớt dao và bỏ chạy, ông Nguyễn Hoàng L đuổi theo chém Phù Văn T nhưng không trúng Phù Văn T mà trúng vào cây cột xi măng làm rớt cây dao tự chế (mã tấu).

Sau đó ông Nguyễn Hoàng L bị Khương Ngọc A dí chém lại nên bỏ chạy và phóng xuống mé sông Công Mới lội về hướng nhà ông Nguyễn Hoàng L. Khương Ngọc A cầm dao yếm, Phù Văn T lượm khúc cây dài 1,2m chạy trên lộ đuổi theo ông Nguyễn Hoàng L, khi đến đoạn gần nhà ông Nguyễn Hoàng L gặp ông Nguyễn Văn H chạy đến, Khương Ngọc A cầm dao chém 01 cái trúng vào mặt của ông Nguyễn Văn H, Phù Văn T cầm cây đánh 01 cái trúng vào lưng ông Nguyễn Văn H làm ông Nguyễn Văn H té xuống đất. Sau khi đánh, chém ông Nguyễn Văn H bị thương tích, thấy ông Trương Văn Hùng từ trong nhà của ông Nguyễn

Hoàng L chạy ra Phù Văn T cầm cây đánh trúng vào vai trái của ông Trương Văn Hùng 01 cái thì được người dân can ngăn, bắt Khương Ngọc A trói lại giao cho chính quyền xử lý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 266/TgT.17, ngày 15/4/2017 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với thương tích của ông Trần Thanh Đ là 23%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 267/TgT.17, ngày 15/4/2017 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với thương tích của ông Nguyễn Hoàng L là 50%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 268/TgT.17, ngày 15/4/2017 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với thương tích của ông Nguyễn Văn H là 12%.

Tại Cáo trạng số 19/KSĐT-TA, ngày 09/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố các bị cáo Phù Văn T, Khương Ngọc A cùng về tội “Cố ý gây thương tích” cùng theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b, p, n khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Khương Ngọc A từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Phù Văn T từ 03 (ba) đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên tòa, bị cáo Phù Văn T khai nhận vào ngày 08/4/2017 bị cáo có dùng dao gây thương tích cho ông Nguyễn Hoàng L, dùng cây gây thương tích cho ông Nguyễn Văn H và ông Trần Văn H do mâu thuẫn trong cuộc nhậu cùng với phía gia đình của ông Trần Thanh Đ. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Khương Ngọc A cho rằng không nhớ và không trả lời các câu hỏi do Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên, tuy nhiên sau khi bị cáo tự hỏi lại bị cáo Phù Văn T thì phù hợp với diễn biến có tại hồ sơ và các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo xác định các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như các bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại, bị hại Nguyễn Hoàng L có đơn bãi nại đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Đối với các tình tiết giảm nhẹ như quan điểm của Viện kiểm sát đối với Phù Văn T là các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; đối với các tình tiết giảm nhẹ như quan điểm của Viện kiểm sát đối với Khương Ngọc A là các điểm b, p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn phù hợp. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 46 nên việc đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

Tuy nhiên, cần xem xét đối với bị cáo Khương Ngọc A khi phạm tội bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị ức chế do ông Trương Văn H dùng chân đá vào mặt, đồng thời vì muốn bên vực Phù Văn T trong lúc xảy ra xô xát với ông Nguyễn Hoàng L từ đó bị cáo bị ức chế và dùng hung khí (dao) liên tục chém ông Trần Thanh Đ, ông Nguyễn Hoàng

L và ông Nguyễn Văn H. Bên cạnh đó, Kết luận giám định pháp y tâm thần số 62/2017/KLGĐTC ngày 20/6/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận bị cáo Khương Ngọc A được xác định có bệnh lý tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi là chưa phù hợp về cơ chế y học và tâm lý học, bị cáo Khương Ngọc A có bệnh lý tâm thần từ trước nên không có lỗi. Do có hành vi nguy hiểm cho xã hội cần được điều trị bắt buộc nên đề nghị Hội đồng xét xử đưa bị cáo bắt buộc chữa bệnh. Bào chữa cho bị cáo Phù Văn T, Luật sư cho rằng bị cáo Phù Văn T vì tức giận bạn của Phù Văn T bị đánh và đuổi về trong lúc nhậu nên bực tức chửi thề, ẩu đả và dùng hung khí gây thương tích cho ông Nguyễn Hoàng L và ông Nguyễn Văn H, ông Trần Thanh Đ. Đối với các vết thương theo các kết luận giám định pháp y về thương tích là không đảm bảo tính khách quan và chính xác, không phù hợp với các quy định về Luật giám định tư pháp và các văn bản liên quan đến việc giám định, đồng thời, giữa Phù Văn T và Khương Ngọc A không có đồng phạm mà do tự các bị cáo tự thực hiện. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với từng hành vi do các bị cáo gây ra đối với từng bị hại. Đối chiếu về kết quả giám định pháp y về thương tích đối với bị hại do bị cáo Phù Văn T gây ra, Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Phù Văn T theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 là không phù hợp mà chỉ có đủ cơ sở truy tố bị cáo Phù Văn T tại khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Khương Ngọc A thống nhất với quan điểm bào chữa của Luật sư đối với bị cáo Khương Ngọc A mà không có ý kiến nào khác.

Quá trình điều tra, bị hại là ông Nguyễn Hoàng L có đơn bãi nại đối với các bị cáo, các bị cáo đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự cho các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án, cho thấy vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/4/2017, khi cùng nhậu tại nhà ông Trần Thanh Đ, có Phù Văn T và Khương Ngọc A cùng tham gia. Khi vào nhà ông Trần Thanh Đ nhậu, Khương Ngọc A ngồi xếp bằng, chấp tay niệm phật “Nam mô a di đà phật” nhiều lần rồi chỉ tay vào mặt bà Võ Hồng D và nói “Nữ này ần đường đen, có người dựa”, nói xong Khương Ngọc A quỳ lại bà Võ Hồng D và mời bà Võ Hồng D uống rượu, ông Trần Thanh Đ nói “Ở đây không ai tin dị đoan” và không cho bà Võ Hồng D uống rượu. Ông Trương Văn Hùng đứng dậy dùng chân đá trúng vào mặt Khương Ngọc A một cái nhưng không gây thương tích rồi đuổi Phù Văn T và Khương Ngọc A về thì được ông Trần Thanh Đ can ngăn. Do bực tức việc Khương Ngọc A bị ông Trương Văn Hùng đá và đuổi cả hai về, Phù Văn T chửi thề dẫn đến việc mâu thuẫn với ông Nguyễn Hoàng L, ông Trần Thanh Đ đến can ngăn thì dẫn đến việc đánh, chém nhau gây thương tích. Phù Văn T, Khương Ngọc A dùng cây, dao đều là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Trần Thanh Đ tỷ lệ thương tật là 23%, gây thương tích ông Nguyễn Văn H với tỷ lệ thương tật là 12% và gây thương tích cho ông Nguyễn Hoàng L với tỷ lệ thương tật là 50%.

Các bị cáo thừa nhận thương tích của những bị hại là do các bị cáo gây ra. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung vụ án. Đồng thời phù hợp với lời khai của những bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên bản sự việc và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Quá trình thực hiện hành vi, các bị cáo đã đủ tuổi luật định; đối với Phù Văn T quá trình hoạt động nhận thức diễn ra bình thường đủ điều kiện chịu trách nhiệm hình sự. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 62/2017/KLGĐTC, ngày 20/6/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận bị cáo Khương Ngọc A được xác định có bệnh lý tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc trước, tức thời thực hiện hành vi sau khi xảy ra mâu thuẫn. Hành vi của các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã làm mất an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Đồng thời đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật.

Do đó, có đủ cơ sở xác định các bị cáo Phù Văn T, Khương Ngọc A dùng dao phay, dao yếm và dùng cây để gây thương tích cho các bị hại là ông Trần Thanh Đ, ông Nguyễn Hoàng L và ông Nguyễn Văn H. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã cùng phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” cùng theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Qua phân tích, chứng tỏ Cáo trạng, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Tuy nhiên, cũng cần xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Cụ thể đối với bị cáo Khương Ngọc A có 02 tiền án nên lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, mặc dù bị cáo cho rằng không nhớ diễn biến sự việc tuy nhiên sau khi bị cáo hỏi lại bị cáo Phù Văn T thì bị cáo cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi, cho thấy bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho những bị hại, đồng thời bị hại Nguyễn Hoàng L đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Khương Ngọc A bị bệnh lý tâm thần trong khi thực hiện hành vi phạm tội. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p, n khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Đối với bị cáo Phù Văn T có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho những bị hại, đồng thời bị hại Nguyễn Hoàng L đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 nên cần thiết áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[3]. Theo quan điểm của Kiểm sát viên, lời bào chữa của Luật sư, người đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị áp dụng hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có cơ sở để chấp nhận.

[4]. Đối với bị cáo Khương Ngọc A trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo được cơ quan giám định pháp y kết luận là có bệnh lý về tâm thần, hạn chế khả

năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho rằng kết luận giám định chưa phù hợp về mặt y học và tâm thần học, do bị cáo có bệnh lý tâm thần từ trước nên không có lỗi. Do đó, Luật sư, người đại diện hợp pháp cho bị cáo đề nghị đưa bị cáo bắt buộc chữa bệnh. Về quan điểm bào chữa này là không có cơ sở để xem xét bởi trong quá trình điều tra, bị cáo, gia đình và Luật sư bào chữa cho bị cáo không có khiếu nại gì đối với kết luận giám định. Đồng thời, cơ quan chuyên môn giám định và kết luận đối với bị cáo là bị cáo về y học và năng lực có bệnh lý tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Cho thấy, bị cáo chỉ hạn chế khả năng nhận thức khi thực hiện hành vi chứ không phải mất khả năng nhận thức theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Bộ luật hình sự năm 1999. Đối chiếu vào kết quả giám định thì không có đủ cơ sở đưa bị cáo đi bắt buộc chữa bệnh. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra. Vì vậy, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Khương Ngọc A là không có cơ sở để chấp nhận.

[5]. Khi thực hiện hành vi phạm tội không sự bàn bạc trước, tức thời thực hiện hành vi sau khi xảy ra mâu thuẫn, cả hai bị cáo liên tục gây ra nhiều thương tích cho ông Nguyễn Hoàng L, đồng thời các bị cáo không nhớ là đã gây thương tích vào những vị trí nào trên cơ thể ông L nên các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm do hành vi của các bị cáo gây ra.

[6]. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, việc Cơ quan điều tra ban hành Kết luận điều tra, Viện kiểm sát ban hành Cáo trạng để khởi tố, truy tố đối với các bị cáo Phù Văn T, Khương Ngọc A đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Tuy nhiên, trong quá trình nghiên cứu giải quyết vụ án xét thấy bị can trong vụ án là Khương Ngọc A có bệnh lý tâm thần (có Kết luận giám định pháp y tâm thần). Quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân đã có văn bản đề nghị phân công người bào chữa cho bị can theo quy định của pháp luật (được quyền bào chữa cho bị can Khương Ngọc A từ ngày 22/6/2017). Ngày 21/7/2017, bị can Khương Ngọc A có làm đơn bãi nại cho bị can Nguyễn Hoàng L, quá trình thực hiện thủ tục bãi nại của bị can Khương Ngọc A không có Luật sư tham gia chứng kiến. Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho Khương Ngọc A khẳng định trong quá trình điều tra, việc thực hiện rút yêu cầu khởi tố của bị can Khương Ngọc A đối với Nguyễn Hoàng L không được đảm bảo khách quan minh bạch, do Khương Ngọc A bị bệnh lý tâm thần nhưng Luật sư không được thông báo đến việc bãi nại này. Viện kiểm sát ban hành Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số 01/KSĐT, ngày 26/7/2015 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đối với Nguyễn Hoàng L ban hành có sai sót về mặt thời gian (do vụ án xảy ra vào ngày 08/4/2017). Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Khương Ngọc A yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Hoàng L, khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng là Viện kiểm sát.

Ngoài ra, đối với Quyết định trưng cầu giám định số 13 ngày 12/4/2017 đối với Trần Thanh Đ có ban hành kèm theo gồm: ..., Giấy xác nhận thương tích (Bản sao). Giấy chứng nhận thương tích của Trần Thanh Đ được Bệnh viện đa khoa Cà Mau ban hành ngày 19/4/2017. Đối

với Quyết định trưng cầu giám định số 14 ngày 12/4/2017 đối với Nguyễn Hoàng L có ban hành kèm theo gồm: ..., Giấy xác nhận thương tích (Bản sao). Giấy chứng nhận thương tích của Nguyễn Hoàng L được Bệnh viện đa khoa Cà Mau ban hành ngày 17/4/2017. Đối với Quyết định trưng cầu giám định số 15 ngày 13/4/2017 đối với Nguyễn Văn H có ban hành kèm theo gồm: ..., Giấy xác nhận thương tích (Bản sao). Giấy chứng nhận thương tích của Trần Thanh Đ được Bệnh viện đa khoa Cà Mau ban hành ngày 18/4/2017. Việc ban hành Quyết định trưng cầu giám định các ngày 12, 13 tháng 4 năm 2017 nhưng có đính kèm theo Giấy xác nhận thương tích vào các ngày 18, 19 tháng 4 năm 2017. Trong khi các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích cùng ngày 15/4/2017 là không phù hợp về mặt thời gian.

Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ, đánh giá chứng cứ, chứng minh là phù hợp với quy định của pháp luật trong quá trình điều tra cũng như quá trình truy tố đủ điều kiện để đưa ra xét xử đối với các bị cáo.

[8]. Trong vụ án này, Nguyễn Hoàng L dùng hung khí nguy hiểm là dao tự chế (mã tấu) gây thương tích cho Khương Ngọc A với tỷ lệ là 7%, gây thương tích cho Phù Văn T với tỷ lệ là 3%. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân đã ra khởi tố đối với Nguyễn Hoàng L về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã sửa đổi bổ sung năm 2009). Trong giai đoạn truy tố, Khương Ngọc A và Phù Văn T đã có đơn bãi nại rút yêu cầu khởi tố hình sự đối với Nguyễn Hoàng L, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã ra quyết định đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Hoàng L là chưa phù hợp. Quá trình thực hiện thủ tục bãi nại của Khương Ngọc A không có Luật sư tham gia chứng kiến. Tòa án đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Hoàng L. Viện kiểm sát chấp nhận việc trả hồ sơ và có văn bản trả lời do thời hạn trả hồ sơ điều tra bổ sung đã hết, Viện kiểm sát đã tách nội dung yêu cầu điều tra bổ sung làm rõ xử lý sau và giữ nguyên quyết định truy tố. Vì vậy, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân tiếp tục làm rõ đối với yêu cầu trên để xử lý Nguyễn Hoàng L đúng theo quy định của pháp luật.

[9]. Quá trình điều tra còn xác định Phù Văn T có hành vi dùng cây đánh ông Trương Văn H, Bùi Văn T dùng cây đánh Phù Văn T và ông Trương Văn H dùng chân đá vào mặt Khương Ngọc A không cấu thành tội phạm nên Công an huyện Phú Tân đã xử phạt hành chính đối với Phù Văn T, Bùi Văn T và Trương Văn H là phù hợp.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Phù Văn T, Khương Ngọc A, ông Nguyễn Hoàng L và các bị hại là ông Trần Thanh Đ, ông Nguyễn Văn H đã thỏa thuận bồi thường xong. Các bị cáo, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xử lý. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bao gồm bà Võ Hồng P, bà Võ Hồng D (D) và bà Nguyễn Thị L không có yêu cầu gì về khoản mất thu nhập và các khoản khác theo quy định của pháp luật nên không đặt ra xử lý.

[11]. Vật chứng vụ án:

Đối với cây dao yếm dài khoảng 39cm, cán dao dài khoảng 13cm, lưỡi dao dài khoảng 26cm, lưỡi dao rộng khoảng 05cm Phù Văn T lấy trong nhà của bà Phan Thị H đưa cho Khương Ngọc A sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Văn H không thu giữ được nên không đặt ra xem xét.

Đối với những vật chứng, tài sản không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra thu giữ đã xử lý trao trả cho chủ sở hữu. Xét thấy việc trao trả là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

Đối với những vật chứng liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 (một) cây dao tự chế (mã tấu) dài 58cm, có cán gỗ chiều dài cán dao là 13cm, chiều dài lưỡi dao 45cm, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 05cm; 01 (một) cây dao phay dài 52cm, cán gỗ, chiều dài lưỡi dao là 29cm, chiều dài cán dao 23cm, chiều rộng lớn nhất của lưỡi dao 6,5cm, lưỡi dao bị cong (hơi cong) ngay vị trí cổ dao; 01 (một) cây dao dài 52cm, cán dao bằng gỗ dài 22cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, bề mặt dao rộng nhất là 7,2cm; 01 (một) đoạn cây gỗ rắn chắc, chiều dài 79cm, trên đoạn cây có một nhánh ra dài 07cm, đường kính lớn nhất là 30cm; 01 (một) cây gỗ tròn có chiều dài 1,27m, trên thân có dấu bị gãy. Đây là những vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[12]. Đối với bà Phan Thị H, liên quan đến việc bà H yêu cầu được nhận lại 02 cây dao mà các bị cáo Phù Văn T, Khương Ngọc A dùng làm hung khí gây án do Cơ quan điều tra đã thu giữ của bà. Tòa án tiến hành làm việc với bà ngày 26/10/2017 thì bà từ chối và không yêu cầu nhận lại 02 cây dao, bà đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Xét thấy, những tài sản trên là tài sản hợp pháp của bà mà các bị cáo dùng làm hung khí gây án, cơ quan điều tra thu giữ, bà không nhận lại, đồng thời không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra xử lý là phù hợp.

[13] Về án phí sơ thẩm hình sự, bị cáo Phù Văn T, bị cáo Khương Ngọc A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phù Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phù Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2017.

2. Căn cứ vào khoản 3 Điều 104; các điểm b, p, n khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Khương Ngọc A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Khương Ngọc A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 17/4/2017 đến ngày 25/8/2017.

3. Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây dao tự chế (mã tấu) dài 58cm, có cán gỗ chiều dài cán dao là 13cm, chiều dài lưỡi dao 45cm, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 05cm;

- 01 (một) cây dao phay dài 52cm, cán gỗ, chiều dài lưỡi dao là 29cm, chiều dài cán dao 23cm, chiều rộng lớn nhất của lưỡi dao 6,5cm, lưỡi dao bị cong (hơi cong) ngay vị trí cổ dao;

- 01 (một) cây dao dài 52cm, cán dao bằng gỗ dài 22cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, bề mặt dao rộng nhất là 7,2cm;

- 01 (một) đoạn cây gỗ rắn chắc, chiều dài 79cm, trên đoạn cây có một nhánh ra dài 07cm, đường kính lớn nhất là 30cm;

- 01 (một) cây gỗ tròn có chiều dài 1,27m, trên thân có dấu bị gãy.

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKS, ngày 09/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/8/2017 giữa Công an huyện Phú Tân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

4. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Phù Văn T, Khương Ngọc A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, ông Khương Ngọc Hùng, người bào chữa cho bị cáo Khương Ngọc A có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- Công an huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- Bị cáo (1b);
- Các đương sự (1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Phước